

BÁO CÁO
Thường niên năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần X20
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100109339
- Vốn điều lệ: 172.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 172.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 35 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 8645 077
- Số fax: 0243 8641 208
- Website: www.gatexco20.com.vn
- Mã cổ phiếu: X20
- Quá trình hình thành và phát triển:

Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng. Đảng và Nhà nước chủ trương xây dựng quân đội chính quy hiện đại. Nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu về trang phục quân đội, ngày 18 tháng 02 năm 1957, “Xưởng may đo hàng kỹ”, gọi tắt là X20 - tiền thân của Công ty 20 ra đời. Tháng 12 năm 1962, Tổng cục Hậu cần giao nhiệm vụ cho X20 theo quy chế Xí nghiệp Quốc phòng. Đến tháng 4 năm 1968, Tổng cục Hậu cần ra quyết định số 136/QĐ xếp hạng 5 công nghiệp nhẹ cho Xí nghiệp may 20.

Ngày 12 tháng 02 năm 1992, Xí nghiệp may 20 được chuyển thành Công ty may 20. Tháng 7 năm 1996, Công ty may 20 thành lập Xí nghiệp Dệt kim, cuối năm 1997 thành lập Xí nghiệp Dệt vải. Ngày 17 tháng 03 năm 1998, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 319/1998/QĐ-QP về việc đổi tên Công ty may 20 thành Công ty 20.

Quý III năm 2003, Công ty 20 tiếp nhận thêm các Xí nghiệp 20B, 20C từ Công ty Lam Hồng/Quân khu 4 và xí nghiệp may Bình Minh từ Công ty Việt Bắc/Quân khu 1 chuyển sang. Quý IV/2001, Công ty 20 tiếp nhận các xí nghiệp 198, 199 của Công ty 198/Bộ Tổng Tham mưu và Xưởng Mỹ Đình của Công ty 28/Tổng cục Hậu cần.

Từ ngày 01/01/2009, Công ty 20 chính thức hoạt động theo mô hình cổ phần với tên gọi mới Công ty cổ phần X20 theo Quyết định số 3967/QĐ-BQP ngày 28/12/2007 của Bộ Quốc Phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty 20 thuộc Tổng Cục Hậu Cần thành Công ty cổ phần và theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100109339 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/12/2008, với vốn điều lệ là 172.500.000.000 đồng.

Từ ngày 05/02/2018, Công ty cổ phần X20 chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 1054/QĐ-SGDHN ngày 28/12/2018 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần X20.

Với những thành tích đạt được trong hơn 60 năm qua, Công ty đã 2 lần vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý "Đơn vị Anh hùng lao động" vào năm 1989 và 2001. Hiện nay, Công ty cổ phần X20 là một trong những doanh nghiệp dệt may có quy mô lớn, năng lực mạnh của quân đội nói riêng và ngành dệt may Việt Nam nói chung.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

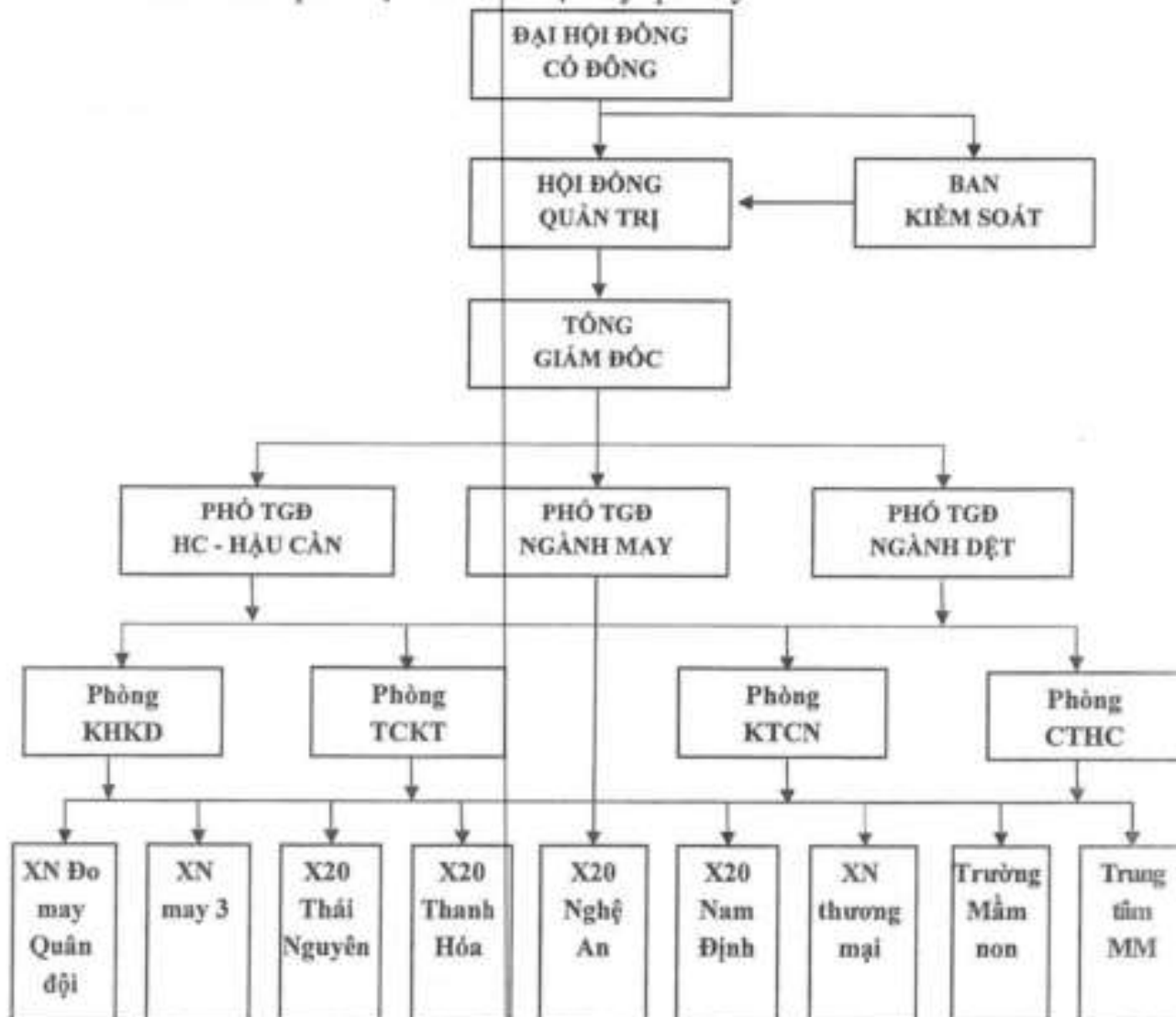
Mã ngành	Tên ngành
1410 (chính)	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như: + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác... - Sản xuất bàn chải giày, quần áo; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; - Sản xuất các nút, khóa ẩn, khóa móc, khoá trượt; - Sản xuất tẩu hút xì gà; - Sản xuất các sản phẩm cho con người: tẩu hút, lược, bình xịt nước hoa, lọc chân không và các bình chân không khác dùng cho cá nhân hoặc gia đình, tóc giả, râu giả, bút kẻ lông mày; - Hoạt động nhồi bông thú.
1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)

1393	Sản xuất thảm, chần, đệm
1399	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: - Kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may, nguyên phụ liệu hàng dệt, nhuộm, may;
4690	Bán buôn tổng hợp
4719	Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Kinh doanh siêu thị, hệ thống cửa hàng;
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản;
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, Nam Định và Hà Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

3.2.1. Các công ty con

3.2.1.1. Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên

Địa chỉ: xóm An Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3820 151 Fax: 0280 3820 347

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

3.2.1.2. Công ty TNHH MTV X20 Nam Định

Địa chỉ: Lô 1, Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228 3840 460 Fax: 0228 3839 088

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may

Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 38.235.835.186 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

3.2.1.3. Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa

Địa chỉ: Lô 04, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0237 3724 292 Fax: 0237 3852 742

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

3.2.1.4. Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An

Địa chỉ: Số 1, đường Tuệ Tĩnh, phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238 3842 558 Fax: 0238 3841 467

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 6.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 6.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

3.2.2. Công ty liên kết: Công ty cổ phần 199

Địa chỉ: thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351 3880 218

Fax: 0351 3880 206

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 1.659.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ, tương đương 165.900 cổ phần.

4. Định hướng phát triển

Xây dựng Công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu; xây dựng các giải pháp phát triển bền vững cho thị trường trong nước và xuất khẩu; Tiếp tục tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty. Trong đó tập trung giữ vững và tăng trưởng các mặt hàng quân trang, mở rộng thị trường đồng phục trong nước. Ưu tiên xuất khẩu sản phẩm giá trị cao vào các thị trường lớn, đặc biệt là các nước, các khu vực Việt Nam có các FTA để tận dụng ưu đãi.

Tập trung đầu tư, phát triển ngành dệt, coi đây là ngành mũi nhọn, động lực thúc đẩy tăng trưởng công ty trong giai đoạn tới. Xác định, sẽ tập trung sản xuất phục vụ quốc phòng, sau đó nhanh chóng tìm hiểu, chuẩn bị các yếu tố cần thiết cho xuất khẩu vải và trực tiếp dùng để may ra sản phẩm hoàn thành xuất khẩu vào các thị trường thuận lợi và được ưu tiên về thuế.

Điều chỉnh lại mô hình tổ chức bộ máy theo hướng tinh, gọn, mạnh, khắc phục những bất cập trong chấp hành các quy định của nhà nước. Phát triển nguồn nhân lực Công ty mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; xây dựng môi trường ngày càng xanh - sạch - đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và XH.

Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh với quan điểm xác định rõ chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức cá nhân, tăng phân cấp, ủy quyền để thúc đẩy tính chủ động, sáng tạo, hiệu quả. Đẩy mạnh áp dụng các công nghệ quản lý tiên tiến, tăng cường tự động hóa, số hóa sản xuất kinh doanh. Tích cực áp dụng các phần mềm, nhất là trong quản lý, điều hành sản xuất.

Tiếp tục triển khai mô hình sản xuất tinh gọn, Lean Office, đẩy mạnh thực hành 5S. Thường xuyên cập nhật thông tin về chính sách, thị trường, cả trong nước và quốc tế, thông qua nhiều kênh, trong đó chú trọng các hiệp hội, ngành nghề... để nắm bắt sớm các cơ hội, hạn chế rủi ro trong đầu tư, kinh doanh.

Mục tiêu về phát triển bền vững: Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cạnh tranh chất lượng lao động bình đẳng. Luôn chăm lo đến đời sống người lao động; phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế và tăng trưởng hàng năm. Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

Tiếp tục quy hoạch tổng thể Công ty giai đoạn năm 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp theo định hướng chiến lược phát triển của Chủ sở hữu Nhà nước.

5. Các rủi ro

Hoạt động của Công ty liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh hàng dệt, may, Công ty phải chịu một số rủi ro đặc thù của ngành như sau:

5.1. Rủi ro về nguồn lao động

Là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng may mặc nên Công ty cần một lượng lớn công nhân lành nghề. Tuy nhiên việc ổn định nhân sự trong môi trường cạnh tranh lao động luôn là một bài toán khó đối với công ty nói riêng và các công ty hoạt động trong ngành may mặc nói chung như: sức hút lao động đi nước ngoài làm việc; sức hút từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài FDI; cuộc cách mạng 4.0 đã mở ra nhiều cơ hội cũng như thách thức trong ngành sử dụng nhiều lao động được đào tạo giản đơn... Tuy nhiên, với mức đãi ngộ và các chính sách lương thưởng hợp lý, Công ty vẫn có thể thu hút được một lượng lớn các công nhân lành nghề.

5.2. Rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào

Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, rủi ro này cũng được giảm nhẹ bởi khả năng dự trữ nguyên vật liệu và các mối quan hệ mật thiết với các nhà cung cấp trong và ngoài nước của Công ty Cổ phần X20.

5.3. Rủi ro cạnh tranh

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung; các đơn hàng dệt- may có xu hướng chuyển dịch; các nhà đầu tư chuyển hướng mua cổ phần các doanh nghiệp Việt Nam hoặc sản xuất dưới tên người Việt Nam... Quá trình này tiếp tục diễn ra trong năm 2021; các đơn hàng sản xuất may mặc lớn, tính thời trang đơn giản được chuyển từ Việt Nam sang các nước có nhân công rẻ như: Bangladesh, Lào, Campuchia ... đi kèm chính sách thuế nhập khẩu không đồng nhất, có nước được áp thuế suất 0% trong khi ngành dệt may Việt Nam vẫn phải chịu mức thuế trên

12% vào các thị trường như Mỹ, EU đã làm giảm khả năng cạnh tranh. Để tồn tại và phát triển, Công ty không ngừng đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển ổn định.

5.4. Rủi ro về biến động tăng chi phí do sự thay đổi của các chính sách

Năm 2021, Đại dịch Covid 19 ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến nền KT-XH thế giới và nước ta. Công ty cổ phần X20 nằm trong ngành bị ảnh hưởng hàng đầu. Việc đảm bảo việc làm cho người lao động trong thời gian dịch bệnh gặp rất khó khăn. Bên cạnh đó các doanh nghiệp đều chịu một sức ép rất lớn từ các chính sách của nhà nước như: chính sách thuế, lao động, tăng mức lương tối thiểu vùng, tăng chi phí bảo hiểm xã hội, chính sách về tỷ giá, lãi suất, điện nước... Tuy nhiên Công ty đã có nhiều giải pháp chủ động, sáng tạo, khoa học, quyết liệt, phù hợp thực tiễn, tìm mọi biện pháp để tăng năng suất và bù đắp các chi phí; tận dụng tối đa sự ưu tiên, giúp đỡ, ủng hộ chia sẻ của các đối tác, khách hàng, phát huy tốt sức mạnh tổng hợp của toàn đơn vị, toàn thể CBCNV cùng quyết tâm, từng bước khắc phục khó khăn, đưa đơn vị dần ổn định, tiến lên phía trước.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch năm được thể hiện qua một số chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm trước	Năm nay		So sánh (%)	
				KH	TH	TH/NT	TH/KH
A	B	C	1	2	3	4	5
I	Tổng doanh thu	Tr. đ	776.608	803.000	914.071	117,7%	113,8%
II	Lợi nhuận trước thuế	"	21.505	22.500	24.592	114,3%	109,3%
III	Nộp ngân sách	"	44.811	39.090	53.736	120%	137%
IV	Lao động và thu nhập						
1	Lao động bình quân	Người	2.294	2.323	2.196	95,73%	94,53%
2	TNBQ (người/tháng)	Đồng	8.832.876	8.800.000	9.584.612	108,51%	108,92%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

2.1.1. Tổng Giám đốc: Ông Hoàng Sỹ Tâm

Ngày tháng năm sinh: 04/9/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 3.095.097 cổ phần, chiếm 17,94% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 3.092.797 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.300 cổ phần.

Ông Hoàng Sỹ Tâm bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1988. Năm 2014, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty. Từ tháng 01 năm 2017 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

2.1.2. Phó Tổng Giám đốc: Ông Hà Chí Khoa

Ngày tháng năm sinh: 05/8/1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.857.881 cổ phần, chiếm 10,77% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.855.681 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.200 cổ phần.

Ông Hà Chí Khoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Trước đó ông công tác tại Cục Xăng dầu - Tổng cục Hậu cần. Từ năm 2006 đến năm 2016, ông là cán bộ quản lý vốn của Công ty Cổ phần X20 tại Công ty cổ phần 199, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần 199. Từ năm 2015 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT (từ tháng 3/2020 đến tháng 5/2020), Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức Giám đốc Xí nghiệp đo may Quân đội.

2.1.3. Phó Tổng Giám đốc: Ông Phạm Văn Đông

Ngày tháng năm sinh: 15/6/1971

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Đại học Tây Thái Bình Dương.

Số cổ phần thuộc sở hữu cá nhân hiện nắm giữ: 6.300 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ.

Ông Phạm Văn Đông bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1994. Từ năm 2008 đến năm 2014, ông là Trưởng ban Kiểm soát tại Công ty cổ phần X20. Từ năm tháng 04 năm 2014 đến tháng 04 năm 2019, ông là thành viên HĐQT. Từ năm 2017 đến 31/03/2020 ông là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên; từ ngày 01/4/2020 đến nay ông là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm Trưởng phòng Kế hoạch- Kinh doanh.

2.1.4. Phó Tổng Giám đốc: Ông Chu Văn Đệ

Ngày tháng năm sinh: 30/12/1979

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.861.381 cổ phần, chiếm 10,79% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.855.681 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.700 cổ phần.

Ông Chu Văn Đệ bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Năm 2014 ông được bầu làm ủy viên HĐQT. Từ năm 2016 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Từ năm 2017 đến 31/12/2020, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 01/01/2021 đến 31/3/2021, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 01/04/2021 đến nay, ông là ủy viên HĐQT, Phụ trách kế toán Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ ngày 08/10/2021 đến nay, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

2.1.5. Kế toán trưởng: Ông Lê Văn Nghĩa

Ngày tháng năm sinh: 20/11/1983

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Học viện Hậu cần.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.855.681 cổ phần, chiếm 10,76% vốn điều lệ.

Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.855.681 cổ phần.

Ông Lê Văn Nghĩa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ tháng 10 năm 2021 trên cương vị Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT công ty.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Năm 2021, Công ty thay đổi nhân sự đảm nhiệm cương vị Kế toán trưởng: tháng 4/2021, ông Chu Văn Đệ được bổ nhiệm giữ cương vị Phụ trách Kế toán Công ty; tháng 10/2021, ông Chu Văn Đệ thôi giữ cương vị Phụ trách Kế toán Công ty, ông Lê Văn Nghĩa được bổ nhiệm cương vị Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

2.3.1. Cơ cấu lao động

TT	Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ lao động	2.196	100,0%
1	Trên đại học	6	0,26%
2	Đại học	178	7,76%
3	Cao đẳng	736	3,62%
4	Trung cấp	83	3,5%
5	Được đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	1.193	56,28%

TT	Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
6	Lao động chưa qua đào tạo	0	0,0%
II	Phân theo tính chất công việc	2.196	100,0%
1	Lao động gián tiếp	340	14,8%
2	Lao động trực tiếp	1.858	85,2%
III	Phân theo giới tính	2.196	100,0%
1	Nam	441	19,22%
2	Nữ	1.755	80,78%

2.3.2. Các chính sách đối với người lao động

2.3.2.1. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Người lao động khối quản lý phục vụ: được hưởng lương sản phẩm gián tiếp. Lao động trực tiếp sản xuất: hưởng theo lương sản phẩm do chính mình tạo ra trong tháng.

Người lao động được chi trả đầy đủ chính sách tiền lương theo luật định như: lương làm thêm giờ (nếu có); các chế độ phụ cấp; lương lễ, phép, học hợp, việc riêng có lương, lao động nữ mang thai, trong thời gian hành kinh mỗi ngày nghỉ 30 phút (3 ngày/tháng) được hưởng nguyên lương...

Người lao động được tham gia đầy đủ chế độ các chế độ bảo hiểm như: BHXH, BHYT, BHTN và hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm như: Chế độ ốm đau, chế độ thai sản, chế độ hưu trí, chế độ tử tuất theo qui định của Luật Bảo hiểm xã hội.

Hàng năm, Công ty tổ chức nâng lương, nâng bậc, góp phần giúp người lao động nâng cao tay nghề, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

2.3.2.2. Chính sách đào tạo

Người lao động vào Công ty nếu chưa có nghề được Công ty hỗ trợ đào tạo miễn phí, được ăn bữa ăn giữa ca, được hưởng lương sản phẩm do chính mình tạo ra, đồ dùng bảo hộ lao động, công cụ dụng cụ phục vụ công việc đầy đủ.

Hàng năm công ty xây dựng các khóa, các lớp đào tạo theo nhu cầu, người lao động tham gia được hưởng lương và các khoản phụ cấp lương (nếu có), được hỗ trợ tiền học phí, tiền mua tài liệu, được tham gia bình xét thi đua theo kết quả học tập từng kỳ, được hưởng chế độ nghỉ tiêu chuẩn hàng năm theo quy định. Công ty luôn có chính sách khuyến khích người lao động tự nguyện đi học nâng cao trình độ chuyên môn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2021, thực hiện đầu tư gần 21.971 triệu đồng. Trong đó, tập trung vào máy móc thiết bị ngành may là 3.375 triệu đồng; máy móc ngành dệt là 16.564 triệu đồng; công tác cải tạo, sửa chữa được tiến hành theo đúng chủ chương được phê duyệt, tổng giá trị cải tạo, sửa chữa trị giá 2.032 triệu đồng (Cải tạo nội thất phòng làm việc của Chi huy, cải tạo chống thấm mái nhà điều hành khu A và sửa chữa nhỏ chuẩn bị cho kỷ niệm 65 năm ngày truyền thống,...)

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

3.2.1. Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên

Địa chỉ: xóm An Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3820 151 Fax: 0280 3820 347

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	104.782.320.151 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	184.034.203 đồng
+ Thu nhập khác:	320.762.645 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	3.192.253.807 đồng

3.2.2. Công ty TNHH MTV X20 Nam Định

Địa chỉ: Lô 1, Khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228 3840 460 Fax: 0228 3839 088

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may

Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 38.235.835.186 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	285.061.553.590 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	10.573.763 đồng
+ Thu nhập khác:	70.717.825 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 4.565.624.839 đồng

3.2.3. Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa

Địa chỉ: Lô 04, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0237 3724 292

Fax: 0237 3852 742

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 45.438.470.665 đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 38.568.292 đồng

+ Thu nhập khác: 3.636.364 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 1.502.947.922 đồng

3.2.4. Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An

Địa chỉ: Số 1, đường Tuệ Tĩnh, phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238 3842 558

Fax: 0238 3841 467

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 6.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 6.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 45.190.220.166 đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 2.757.753 đồng

+ Thu nhập khác: 268.210.181 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 171.902.059 đồng

3.2.5. Công ty cổ phần 199 (Công ty liên kết)

Địa chỉ: thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351 3880 218

Fax: 0351 3880 206

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng
 Vốn điều lệ thực góp: 1.659.000.000 đồng
 Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ, tương đương 165.900 cổ phần

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:
 + Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 59.584.124.809 đồng
 + Doanh thu hoạt động tài chính: 3.402.550 đồng
 + Thu nhập khác: 7.429.650 đồng
 + Lợi nhuận trước thuế: 1.281.621.264 đồng

4.1. Tình hình tài chính

4. Tình hình tài chính

+ Lợi nhuận trước thuế:
 + Thu nhập khác:
 + Doanh thu hoạt động tài chính:
 + Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (3=2/1)%
A	B	1	2	(3=2/1)%
1	Tổng giá trị tài sản	528.488.273.887	605.792.660.461	115%
2	Tổng doanh thu	776.608.315.762	914.071.056.596	118%
	- Doanh thu thuần	774.930.579.027	912.335.408.221	118%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	344.143.387	992.640.794	288%
	- Thu nhập khác	1.333.593.348	743.007.581	56%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.920.134.908	27.708.523.057	126%
4	Lợi nhuận khác	-414.251.969	-3.116.672.103	752%
5	Lợi nhuận trước thuế	21.505.882.939	24.591.850.954	114%
6	Lợi nhuận sau thuế	16.316.545.567	18.306.939.175	112%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	5%	100%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
A	B	1	2	3
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,08	1,16	
	TSNH/Nợ Ngân hàng			
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,31	0,51	
	(TSNH-HTK)/Nợ Ngân hàng			

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,53	0,58	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,14	1,37	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	3,01	3,40	
	- Vòng quay hàng tồn kho			
	Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	1,47	1,51	
	- Vòng quay tổng tài sản			
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2,11%	2,01%	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	6,60%	7,17%	
	- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	3,09%	3,02%	
	- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	2,83%	3,04%	
	- Hệ số LNST/Tổng tài sản			
	- Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	1,08	1,16	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Số cổ phần đang lưu hành:

17.250.000 cổ phần

Trong đó:

Số cổ phần chuyển nhượng tự do:

17.250.000 cổ phần

Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng:

0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước		17.216.600	172.166.000.000	
1	Tổ chức	3	12.891.190	128.911.900.000	74,73%
a	Cổ đông nhà nước	1	12.371.190	123.711.900.000	71,72%
b	Công ty CPĐT Cái Mép	1	500.000	5.000.000.000	2,90%
c	Công ty CP SX-XNK Dệt Mây	1	20.000	200.000.000	0,12%
2	Cá nhân	2.617	4.325.410	43.254.100.000	25,07%
II	Cổ đông nước ngoài		33.400	334.000.000	0,19%
1	Tổ chức	1	18.400	184.000.000	0,11%
a	INCLUSIF VALUE FUND	1	18.400	184.000.000	0,11%
2	Cá nhân	1	15.000	150.000.000	0,09%
III	Cổ phiếu quỹ				
	Tổng cộng		17.250.000	172.500.000.000	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2021, Công ty cổ phần X20 không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2021, Công ty cổ phần X20 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác: Trong năm 2021, Công ty cổ phần X20 không thực hiện phát hành chứng khoán.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Chủ yếu là nước thải sinh hoạt; khí thải hiện tại chỉ có Công ty TNHH MTV X20 Nam Định có công trình bảo vệ môi trường về khí thải (lò hơi, lò đốt). Rác thải sinh hoạt: Các đơn vị thành viên đều có khu vực tập kết rác thải sinh hoạt, hàng ngày nhân viên vệ sinh quét dọn và tập kết vào khu vực quy định, sau đó nhân viên của Công ty môi trường đô thị thu gom, đem đi xử lý. Chất thải nguy hại (CTNH): Các đơn vị có khu vực tập kết chất thải nguy hại, có danh sách các loại CTNH và phân biệt riêng mỗi loại; có hệ thống hút và thu gom bụi tập trung tại xưởng, phân loại và đưa về vị trí tập kết. Quan trắc định kỳ: Hàng năm Công ty ký hợp đồng thực hiện quan trắc lấy mẫu môi trường nước định kỳ quý 1 lần gồm: Khu B Công ty, X20 Nam Định, X20 Thanh Hóa, X20 Thái Nguyên.

6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu:

6.2.1. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

6.2.2. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

6.3.1. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Hiện tại, Công ty đang sử dụng các nguồn năng lượng là: điện, than, dầu FO...

6.3.2. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Công ty đã đầu tư sử dụng bóng đèn LED thay thế đèn huỳnh quang cũ ở các đơn vị sản xuất cho nhu cầu chiếu sáng công cộng, văn phòng làm việc.

Trong đầu tư xây dựng, Công ty luôn quan tâm đến việc thiết kế để tận dụng ánh sáng tự nhiên nhằm tiết kiệm lượng đèn điện. Trong thiết kế hệ thống điện, Công ty luôn lựa chọn dây dẫn phù hợp, đảm bảo giảm tổn hao truyền dẫn và an toàn cho người lao động.

6.3.3. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.4. Tiêu thụ nước:

6.4.1. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty đang sử dụng nguồn nước do Công ty kinh doanh nước sạch cung cấp.

6.4.2. Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Công ty có lắp đặt hệ thống thu hồi nước ngưng từ hệ thống đường ống hơi nước đưa về cung cấp cho lò hơi tận dụng nhiệt, lượng nước thu hồi được chiếm 10% - 15% lượng nước cấp cho lò.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

6.5.1. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5.2. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không đồng.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

6.6.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số lao động của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2021 là 2.222 người, lao động bình quân năm là 2.196 người và thu nhập bình quân là 9.584.612 đồng/người/tháng.

6.6.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Người lao động tại Công ty cổ phần X20 luôn được làm việc trong điều kiện nhà xưởng có giàn mát đảm bảo mát về mùa hè và đủ ấm về mùa đông. Công ty luôn trang bị đầy đủ bảo hộ lao động dựa trên đặc thù từng công việc theo đúng quy định. Hàng năm, người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp tối thiểu 1 lần/năm.

Tổ chức Công đoàn của Công ty cổ phần X20 thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, giao lưu học hỏi, thi tìm hiểu... nhằm tạo mối gắn kết giữa người lao động với nhau và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề. Ban chấp hành Công đoàn luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động phản ánh đề xuất với lãnh đạo công ty để giải thích, điều chỉnh cho kịp thời, phù hợp. Hàng năm, người lao động luôn được hưởng chế độ an dưỡng, nghỉ mát; hưởng tiền sinh nhật, trợ cấp khó khăn, hiếu, hi; được tặng quà khi nghỉ hưu, nhân ngày quốc tế phụ nữ, nhân ngày phụ nữ Việt Nam; công ty cũng luôn quan tâm động viên khen thưởng kịp thời đối với con em cán bộ công nhân viên có thành tích học tập xuất sắc, tặng quà cho các cháu nhân các ngày quốc tế thiếu nhi hay rằm trung thu.

6.6.3. Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ nghiệp vụ như: lớp tập huấn đo may, lớp kỹ năng thực hiện sản xuất tinh gọn LEAN, lớp đào tạo nâng cao tay nghề...

Ngoài ra, công ty cũng luôn chú trọng đào tạo định kỳ về An toàn Vệ sinh Lao động, Phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu ban đầu... theo quy định của Pháp luật cho hơn 3.000 lượt người; thời gian đào tạo trung bình là 8 giờ/người/năm.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục Cán bộ Công nhân viên đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần “tương thân tương ái” trong các hoạt động hướng thiện; Tập thể cán bộ công nhân viên luôn gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp đó bằng việc đóng góp ngày lương lao động để hỗ trợ khó khăn cho những người lao động khổ khăn, gia đình chính sách, hỗ trợ xây dựng mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (BAN GIÁM ĐỐC BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2021	So sánh (%)
A	B	1	2	(3-2)/1%
1	Tổng doanh thu	803.000.000.000	914.071.056.596	113,83%
2	Lợi nhuận trước thuế	22.500.000.000	24.591.850.954	109,30%
3	Nộp ngân sách	39.090.000.000	53.736.247.016	137,47%
4	Cổ tức	5%	5%	100,00%
5	Thu nhập BQ (đồng/người/tháng)	8.800.000	9.584.612	108,92%

Năm 2021, so với kế hoạch, Công ty đã thực hiện được các chỉ tiêu với mức độ hoàn thành như sau:

Về chỉ tiêu tổng doanh thu: Tổng doanh thu năm 2021 tăng so với kế hoạch 13,83%. Trong đó, doanh thu hàng Quốc phòng tăng 35,3%; doanh thu hàng kinh tế và các hoạt động tài chính; hoạt động khác giảm 7% là do năm 2021, tình hình dịch bệnh tiếp tục kéo dài và có những diễn biến nghiêm trọng hơn, ảnh hưởng không nhỏ tới thị trường quốc tế và cả trong nước, nên sản lượng hàng xuất khẩu và các đơn hàng kinh tế nội địa của công ty tăng trưởng chậm, các mã hàng nhỏ lẻ, vật tư thiếu đồng bộ.

Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế năm 2021 tăng 9,3% so với kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu: Thứ nhất, do năm 2021, công ty đã linh động hơn trong việc quay vòng vốn, giảm thiểu chi phí sử dụng vốn vay từ 4,3 tỷ năm 2020 xuống còn 1,9 tỷ. Thứ hai, do công ty tăng cường khai thác nguồn hàng,

các đơn hàng phục vụ sản xuất quốc phòng, tận dụng tối đa nguồn lực từ hàng tồn kho chậm luân chuyển vào sản xuất, tiết kiệm chi phí sản xuất.

Về chỉ tiêu thu nộp ngân sách: Thu nộp ngân sách năm 2021 tăng so với kế hoạch 37,47%, chủ yếu nằm ở thuế GTGT phải nộp.

Cổ tức: Năm 2021 đứng trước nhiều khó khăn và thách thức như: Đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, quy định giãn cách xã hội làm lao động nghỉ việc nhiều; việc khai thác, tiếp nhận vật tư có thời điểm gián đoạn làm ảnh hưởng tiến độ sản xuất, giao hàng; giá cả đầu vào sản xuất tăng cao, chi phí phòng chống dịch phát sinh làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh, đã tác động tới sự tăng trưởng của Công ty. Tuy nhiên, tập thể Lãnh đạo, chỉ huy và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty đã chủ động, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung công tác đề ra, đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức 5% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua. (Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/6/2021)

Thu nhập bình quân năm 2021 tăng 8,92% so với kế hoạch. Nguyên nhân: xuất phát từ thực trạng lao động, đặc biệt là các lao động có tay nghề cao có xu hướng chuyển dịch về các khu công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nên công ty luôn cố gắng tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất làm việc cũng như tính toán phương án tăng lương, tăng thưởng góp phần cải thiện thu nhập cho người lao động để giữ chân và thu hút người lao động.

2. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
A	Tổng tài sản	528.488.273.887	605.792.660.461	114,63%
I	Tài sản ngắn hạn	293.089.157.181	386.098.718.053	131,73%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	57.713.539.175	126.863.440.321	219,82%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	32.901.261.084	44.460.831.017	135,13%
3	Hàng tồn kho	194.203.969.358	205.623.415.184	105,88%
4	Tài sản ngắn hạn khác	8.270.387.564	9.151.031.531	110,65%
II	Tài sản dài hạn	235.399.116.706	219.693.942.408	93,33%
1	Tài sản cố định	228.295.704.981	214.365.229.353	93,90%
2	Tài sản dở dang dài hạn	151.900.000	122.213.750	80,46%
3	Đầu tư tài chính dài hạn	2.916.166.413	3.256.115.544	111,66%
4	Tài sản dài hạn khác	4.035.345.312	1.950.383.761	48,33%
B	Tổng nguồn vốn	528.488.273.887	605.792.660.461	114,63%
I	Nợ phải trả	281.147.075.018	350.557.037.440	124,69%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
1	Nợ ngắn hạn	272.477.147.018	337.320.113.279	123,80%
2	Nợ dài hạn	8.669.928.000	13.236.924.161	152,68%
II	Vốn chủ sở hữu	247.341.198.869	255.235.623.021	103,19%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	172.500.000.000	172.500.000.000	100,00%
2	Quỹ đầu tư phát triển	56.997.798.914	58.171.776.658	102,06%
3	Lợi nhuận sau thuế CPP	17.843.399.955	24.563.846.363	137,66%

Năm 2021, Công ty đã linh hoạt hơn trong việc sử dụng và điều tiết có hiệu quả nguồn vốn sản xuất kinh doanh nên vốn lưu động của Công ty có sự gia tăng hơn các năm trước. Các chỉ tiêu tài sản ngắn hạn đều tăng so với năm trước liền kề, như là: tiền và các khoản tương đương tiền của công ty tăng 119,82%, các khoản phải thu ngắn hạn tăng 35,13%, hàng tồn kho tăng 5,88%, tài sản ngắn hạn khác tăng 10,65%.

Các chỉ tiêu tài sản dài hạn về cơ bản đều giảm, chỉ tiêu tài sản cố định (TSCĐ) giảm 6,1%, tài sản dở dang dài hạn giảm 9,5%, tài sản dài hạn khác giảm 51,67%. Chỉ tiêu TSCĐ giảm là do Công ty trong năm đã tiến hành kiểm kê, đánh giá lại chất lượng toàn bộ tài sản cố định và tiến hành thanh lý một số tài sản đã hết giá trị còn lại, không có nhu cầu sử dụng. Đồng thời, Công ty thực hiện thanh quyết toán dứt điểm các hạng mục đầu tư dở dang, đưa tài sản vào sử dụng nên thể hiện ở chỉ tiêu tài sản dở dang dài hạn giảm hơn so với năm 2020.

Chỉ tiêu nợ phải trả ngắn hạn tăng 23,8% do tăng các người mua trả tiền trước, giảm khoản vay ngắn hạn ngân hàng. Chỉ tiêu nợ dài hạn tăng 2,68% cũng là do trong năm Công ty đang huy động vốn vay dài hạn để đầu tư mua sắm máy móc thiết bị ngành dệt. Chỉ tiêu vốn chủ sở hữu tăng do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm, Công ty đã thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ, bổ sung phân công nhiệm vụ và quy chế của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc... theo quy định của Luật và định hướng của cấp trên để tạo sự chủ động, linh hoạt cho các cơ quan, đơn vị thành viên...

HĐQT đã xem xét, rà soát và sắp xếp lại bộ máy tổ chức khối cơ quan Công ty theo hướng tinh gọn, mạnh, giảm và điều chỉnh 18 lao động gián tiếp khối cơ quan, xây dựng lại chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận. Áp dụng phần mềm quản lý nhân sự, chăm công chặt chẽ.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả các Chương trình hành động của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần, hướng dẫn của Phòng Tài chính

TCHC về thực hiện minh bạch, công khai, thực hành tiết kiệm chống tham nhũng lãng phí. Tiết giảm chi phí, tiết kiệm chi tiêu trong quá trình hoạt động SXKD để nâng cao sức cạnh tranh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Quản trịet và triển khai nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2019-2024, Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Tiếp tục giữ vững và phát triển ngành may, xác định đây là ngành nghề kinh doanh chính, lịch sử truyền thống, nền tảng của công ty. Trong đó tập trung giữ vững và tăng trưởng các mặt hàng quân trang, mở rộng thị trường đồng phục trong nước, trọng tâm là đồng phục, trang phục ngành phù hợp thể mạnh công ty; tham gia ngày càng sâu rộng vào thị trường xuất khẩu.

Tập trung đầu tư, phát triển ngành dệt, từng bước đầu tư bổ sung máy móc, dây chuyền sản xuất hiện đại; hoàn thiện quy trình, công nghệ và đầu tư thiết bị theo chiều sâu, coi đây là ngành mũi nhọn, động lực thúc đẩy tăng trưởng công ty trong giai đoạn tới. Xác định, sẽ tập trung sản xuất phục vụ quốc phòng, sau đó nhanh chóng tìm hiểu, chuẩn bị các yếu tố cần thiết cho xuất khẩu vải vào các thị trường thuận lợi và được ưu tiên về thuế.

Triển khai mở rộng sản xuất, tăng năng lực tại X20 Thái Nguyên, xây dựng mở rộng thêm 01 nhà xưởng để đáp ứng đủ 15 chuyên may và các tiêu chuẩn đánh giá nhà máy với quy mô khoảng 800 lao động, phù hợp với tình hình thực tế, nhằm tìm kiếm các khách hàng, đơn hàng dài, xuất khẩu các sản phẩm giá trị cao vào các thị trường lớn.

Đẩy mạnh áp dụng các công nghệ quản lý tiên tiến, tăng cường tự động hóa, số hóa trong quản lý và sản xuất kinh doanh, số hoá vào từng chuyên sản xuất. Tích cực áp dụng các phần mềm, nhất là trong quản lý điều hành sản xuất. Tăng cường công tác kỹ thuật công nghệ, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Đề án tăng năng suất lao động”; thực hành 5S, tiếp tục đẩy mạnh cải tiến, tinh gọn sản xuất, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo đủ việc làm và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động.

Tập trung nghiên cứu tạo bước đột phá trong công tác tiền lương, đảm bảo tiền lương thực sự là đòn bẩy nhằm giữ chân và thu hút người lao động. Phần đầu thu nhập bình quân (TNBQ) đạt và vượt mức 9.250.000 đồng/người/tháng. Lao động bình quân 2.350 người.

Quản trịet, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 108/CT-BQP ngày 13/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc tăng cường công tác quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; từ đó triển khai toàn diện các giải

pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, nhất là vốn đã đầu tư vào các công ty con; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.

Tăng cường khai thác nguồn hàng, đơn hàng phục vụ sản xuất, nâng cao chất lượng quản lý Tài chính cũng như huy động tối đa nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu tài chính theo định hướng của Tổng cục như sau:

- Tổng doanh thu:	880.000 tr. đồng
- Lợi nhuận:	23.400 tr. đồng
- Nộp NSNN:	43.000 tr. đồng
- Cổ tức:	5%
- Thu nhập bình quân cho NLĐ:	9.250.000 đồng/tháng

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Một trong những yếu tố giúp doanh nghiệp phát triển bền vững, đó chính là trách nhiệm đối với cộng đồng, địa phương. Điều đó được hiểu là doanh nghiệp cần phải có trách nhiệm đối với các hoạt động của mình, là biểu hiện của đạo đức kinh doanh thành những hành động thực tế đối với xã hội và môi trường tự nhiên.

Trong suốt chặng đường 65 năm xây dựng thương hiệu X20, Công ty luôn xác định chiến lược kinh doanh phải đảm bảo hài hoà lợi ích giữa kinh tế - xã hội - môi trường. Bởi 3 yếu tố này bổ sung, tác động lẫn nhau, thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng, xã hội sẽ giúp kinh doanh tốt hơn. Ngược lại, kinh doanh chỉ phát triển nếu ở trong một xã hội văn minh, môi trường tốt. Và điều này được thể hiện rõ nét qua các hoạt động của Công ty.

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Hiểu rõ môi trường sống tốt lành là nhu cầu đầu tiên và quan trọng nhất của con người. Trên tinh thần trách nhiệm và tự nguyện, Công ty đã và đang xây dựng các nhà xưởng theo tiêu chuẩn xanh, sử dụng nguyên vật liệu và sản xuất ra những sản phẩm thân thiện với môi trường, vì lợi ích cộng đồng.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty đảm bảo đầy đủ các quyền lợi cho người lao động. Điều đó được minh chứng qua các chính sách, chế độ Công ty dành cho người lao động, đều được thực hiện đầy đủ, không có khiếu nại nào liên quan đến vấn đề này.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tham gia vào những nỗ lực nhằm nâng cao đời sống xã hội nơi Công ty có trụ sở, bằng việc thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển cộng đồng, mang đến cho mọi người những điều tốt đẹp nhất.

Bảo đảm an toàn và lợi ích cho người tiêu dùng: Có thể nói, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay là sự cam kết về chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn cho người sử dụng. Công ty cam kết chịu trách nhiệm tuyệt đối cho tất cả các sản phẩm cung cấp đến tay người tiêu dùng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Công tác quản trị được chú trọng chiều sâu. Đã sửa đổi, ban hành Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát, phân công nhiệm vụ của HĐQT; quy định về chức năng nhiệm vụ và phân công nhiệm vụ của khối cơ quan Công ty. HĐQT đã thực hiện tốt chức năng trong việc quyết nghị các chủ trương và giám sát hoạt động quản lý, điều hành.

Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả công tác đầu tư; tăng cường phân cấp, phát huy cơ chế tự chủ của các đơn vị thành viên. Năm 2021, các Công ty TNHH MTV và xí nghiệp trực thuộc cơ bản đều hoạt động hiệu quả, nhiều đơn vị có mức tăng trưởng tốt về doanh thu, lợi nhuận so với nhiều năm trước đây (như X20 Nam Định, X20 Thái Nguyên), góp phần đạt được chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Đã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2015-2020 và đề xuất điều chỉnh, bổ sung định hướng chiến lược phát triển công ty đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (nội dung này có văn bản báo cáo riêng để trình ĐHCĐ xem xét, quyết định).

Năm 2021, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đúng các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết làm căn cứ cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Kết quả đạt được:

- Doanh thu: 914,07 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 24,59 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 5%

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2021, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực rất lớn trong việc lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên, kịp thời để thực hiện các giải pháp trong sản xuất kinh doanh trên tinh thần chủ

động, sáng tạo khắc phục khó khăn, thích ứng trong đại dịch Covid - 19, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Năm 2021 là năm tiếp tục ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid - 19 nhưng việc làm của người lao động ổn định, thu nhập tăng 108,9 % so với kế hoạch và tăng 108,5 % so với năm trước liền kề. Trong quá trình điều hành Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo phân cấp tại Điều lệ Công ty, quy chế phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Năm 2022, dự báo tình hình kinh tế trên thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, chi phí nguyên, nhiên liệu biến động khó lường, trực tiếp ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên toàn cầu nói chung và Công ty cổ phần X20 nói riêng. Chi phí quản lý của Công ty vẫn còn lớn, giá thành sản phẩm chưa thực sự cạnh tranh trên thị trường; chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều, lao động khu vực Hà Nội tiếp tục biến động giảm, một số vấn đề tồn đọng từ những năm trước vẫn đang cần tiếp tục giải quyết...

Tình hình đó đòi hỏi HĐQT cùng với Ban Quản lý điều hành Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty phải từng bước đổi mới toàn diện, quyết tâm vượt qua khó khăn, chung một mục tiêu xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững. HĐQT xác định trọng tâm nhiệm vụ năm 2022 như sau:

Tập trung quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ bảo đảm hoàn thành tốt mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Trọng tâm kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu.

Nghiêm túc rút kinh nghiệm các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, nhất là các tồn tại liên quan đến ý thức trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, trước hết là của đội ngũ cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ trì các cấp. Tập trung triển khai toàn diện các mặt công tác, các nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, sự quyết tâm cao nhất. Thực hiện tốt chủ trương " Chủ động ứng phó với sự biến đổi tình hình, thích ứng với dịch bệnh, thực hiện tốt nhiệm vụ SX-KD và xây dựng Công ty VMTD".

Tiếp tục tạo sự chuyển biến trong phân công, phân cấp, cơ chế khai thác, chăm sóc khách hàng nhằm tăng cường tham gia đấu thầu hàng quốc phòng, tìm kiếm nguồn hàng kinh tế - xuất khẩu bảo đảm ổn định việc làm, không để xảy ra thiếu việc; nâng cao tính chủ động trong việc tự bảo đảm nguồn hàng của các đơn vị thành viên, nhất là đối với MTV.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị; phát huy hiệu quả đầu tư, bảo toàn, phát triển vốn; quan tâm chuẩn bị đủ nguồn vốn cho hoạt động đầu tư và nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh. Tăng cường kiểm soát

chi phí, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, bảo đảm hoạt động tài chính lành mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh giải quyết có hiệu quả các vướng mắc, tồn đọng; nghiên cứu phương án sử dụng khu nhà tại Tô Hiến Thành khi chấm dứt hợp đồng với Công ty Cái Mép. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trọng tâm quản trị, triển khai và vận hành đúng Điều lệ, các quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành và hệ thống tổ chức bộ máy bảo đảm đúng quy định. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện cơ chế quản lý đối với các hoạt động của Công ty và đối với các công ty con; ban hành và nâng cao hiệu quả vận hành các thiết chế này bảo đảm kiểm soát, giám sát tốt các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

Tập trung triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai đầu tư mở rộng nhà xưởng của X20 Thái Nguyên; đầu tư chiều sâu cho ngành dệt - nhuộm, trọng tâm là hệ thống nhuộm liên tục (phân tán, hoàn nguyên).

Đẩy mạnh thực hiện Quy tắc ứng xử, văn hóa doanh nghiệp; tạo sự chuyển biến thực chất về tác phong, phương pháp, quan điểm làm việc, ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân và sự liên kết, phối hợp trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc. Tiếp tục áp dụng các biện pháp cải tiến, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng Quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

1.1.1. Ông Vũ Văn Nhất - Chủ tịch HĐQT

Ngày tháng năm sinh: 27/01/1973

Trình độ chuyên môn: Học viện hậu cần (Chuyên ngành sĩ quan Tài Chính), Đại học thương mại (Chuyên ngành Kế toán), Học viện hậu cần (Chuyên ngành Chỉ huy tham mưu – Hậu cần); Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (Chuyên ngành Thạc sĩ quản lý kinh tế)

Số cổ phần hiện nắm giữ: 3.711.357 cổ phần, chiếm 21,52% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 3.711.357 cổ phần.

Ông Vũ Văn Nhất bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ tháng 1 năm 2020, ông là cán bộ đại diện vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần X20. Chủ tịch HĐQT từ ngày 1/5/2020.

1.1.2. Ông Hoàng Sỹ Tâm - Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CT

Ngày tháng năm sinh: 04/9/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 3.095.097 cổ phần, chiếm 17,94% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 3.092.797 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.300 cổ phần.

Ông Hoàng Sỹ Tâm bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1988. Năm 2014, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty. Từ tháng 01 năm 2017 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

1.1.3. Ông Hà Chí Khoa - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CT
Ngày tháng năm sinh: 05/8/1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.857.881 cổ phần, chiếm 10,77% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.855.681 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.200 cổ phần.

Ông Hà Chí Khoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Trước đó ông công tác tại Cục Xăng dầu – Tổng cục Hậu cần. Từ năm 2006 đến năm 2016, ông là cán bộ quản lý vốn của Công ty Cổ phần X20 tại Công ty cổ phần 199, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần 199. Từ năm 2015 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20.

Ông được bầu làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/03/2020 và miễn nhiệm từ ngày 01/05/2020.

1.1.4. Ông Chu Văn Đệ - Thành viên HĐQT, Phụ trách kế toán Công ty CP X20 kiêm chủ tịch HĐTV.

Ngày tháng năm sinh: 30/12/1979

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.861.381 cổ phần, chiếm 10,79% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.855.681 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.700 cổ phần.

Ông Chu Văn Đệ bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Năm 2014 ông được bầu làm ủy viên HĐQT. Từ năm 2016 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Từ năm 2017 đến 31/12/2020, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 01/01/2021 đến 31/3/2021, ông là ủy viên

HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 01/04/2021 đến 7/10/2021, ông là ủy viên HĐQT, Phụ trách kế toán Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 8/10/2021 đến nay, ông thôi giữ chức vụ Phụ trách kế toán Công ty và tái bổ nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

1.1.5. Bà Dương Thị Thu Hòa - Thành viên HĐQT độc lập

Ngày tháng năm sinh: 23/01/1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân công nghệ may - ĐH Bách Khoa Hà Nội.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 0 cổ phần.

Năm 2019, Bà Dương Thu Hòa được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần X20. Hiện tại bà giữ chức vụ Trưởng phòng Chất lượng - Công ty cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu.

1.1.6. Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thành viên HĐQT độc lập

Ngày tháng năm sinh: 11/8/1969

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 0 cổ phần.

Năm 2019, Bà Nguyễn Thị Lan Phương được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần X20. Hiện tại bà giữ chức vụ Quản lý văn phòng đại diện Công ty Poongshin tại Hà Nội. Bà miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT độc lập ngày 18/6/2021.

1.1.7. Ông Hoàng Văn Linh - Thành viên HĐQT độc lập

Ngày tháng năm sinh: 10/9/1982

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 0 cổ phần.

Ngày 18/6/2021, Ông Hoàng Văn Linh được bổ nhiệm vị trí thành viên HĐQT độc lập của Công ty cổ phần X20. Hiện tại, Ông giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty cổ phần Aligro.

1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT: Công ty cổ phần X20 không thành lập tiểu ban thuộc HĐQT.

1.3. Hoạt động của HĐQT:

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 4 phiên, ngoài ra để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, HĐQT thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành 42 Nghị quyết với các chủ trương về kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và sắp xếp

lại nhân sự, công tác cán bộ; giải quyết các nội dung tồn đọng của năm trước để lại như công nợ, vật tư tồn chậm luân chuyển; định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021; quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đã phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Công ty.

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập: Không có.

1.5. Các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

2.1.1. Bà Ngô Thị Hoa - Trưởng Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 01/02/1972

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.300 cổ phần, chiếm 0,0075% vốn điều lệ.

Bà Ngô Thị Hoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1993. Năm 2014, bà được bổ nhiệm là Trưởng ban tài chính XN may 3. Năm 2017, bà giữ chức vụ Trưởng ban tài chính Xí nghiệp may 3 và được bổ nhiệm kiêm Trưởng ban Kiểm soát Công ty. Từ năm 2019 cho đến nay bà là Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

2.1.2. Ông Nguyễn Đức Tuấn - Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 25/9/1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Quốc tế PGSM

Số cổ phần hiện nắm giữ: 900 cổ phần, chiếm 0,0052% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Đức Tuấn bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2004. Ông từng giữ chức vụ Phó trưởng phòng TCKT Công ty, Phó Giám đốc Xí nghiệp may 20B, Phó Giám đốc Xí nghiệp thương mại. Từ năm 2019 đến nay, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ thành viên ban Kiểm soát công ty, Phó trưởng phòng KHKD. Từ tháng 11/2020 đến nay, ông là phó phòng TCKT.

Ông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát ngày 18/6/2021.

2.1.3. Bà Nguyễn Thị Sen - Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 18/3/1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Điện lực

Số cổ phần hiện nắm giữ: 4.900 cổ phần, chiếm 0,028% vốn điều lệ.

Bà Nguyễn Thị Sen bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Từ năm 2014 đến năm 2016, bà giữ chức vụ Trưởng ban tài chính Chi nhánh Công ty cổ phần X20 – Xi nghiệp dệt Nam Định. Năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng KHHC Công ty TNHH MTV X20 Nam Định. Từ năm 2019 đến nay, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần X20, trưởng phòng KHHC tại Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

Bà miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát ngày 18/6/2021.

2.1.4. Ông Nguyễn Văn Vinh - Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 27/6/1979

Trình độ chuyên môn: Đại học Công nghệ Dệt

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1000 cổ phần, chiếm 0,005% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Văn Vinh bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2004. Năm 2017 - 2019, Ông là trợ lý phòng Kỹ thuật công nghệ - Công ty cổ phần X20. Năm 2019 - 2020, Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó ban Cải tiến sản xuất - Công ty cổ phần X20. Từ năm 2021 đến nay, Ông là Trợ lý phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty cổ phần X20.

Ông được bầu là thành viên Ban kiểm soát ngày từ ngày 18/6/2021.

2.1.5. Bà Phan Thị Thủy - Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 02/11/1992

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Học viện tài chính

Số cổ phần hiện nắm giữ: không.

Bà Phan Thị Thủy bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2014. Bà là Nhân viên thống kê phòng Kế hoạch kinh doanh - Công ty cổ phần X20.

Bà được bầu là thành viên Ban kiểm soát ngày từ ngày 18/6/2021.

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp để phân công nhiệm vụ, triển khai các nội dung kiểm soát theo kế hoạch thường xuyên và theo yêu cầu của Cổ đông - là những người đại diện vốn tại Công ty.

Ngoài các cuộc họp của Ban kiểm soát trực tiếp nêu trên, năm 2021, Ban kiểm soát còn có các hoạt động như sau:

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các phiên họp giao ban tháng và các phiên họp khác do Công ty tổ chức với vai trò độc lập, đưa ra các ý kiến khách quan góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Công ty;

- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát về một số nội dung trong sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính theo yêu cầu của Đại diện vốn nhà nước tại Công ty (như kiểm tra các nội dung về Thanh bảng lương, Thanh lý vật tư, các nội dung về Trường mầm non.v.v)

- Thực hiện kiểm tra kiểm soát một số nội dung theo kế hoạch của Ban kiểm soát;

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng và cả năm.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh quý, 6 tháng và cả năm của Công ty và thông báo tới Hội đồng quản trị;

- Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao	Ghi chú
1	Vũ Văn Nhật	Chủ tịch HĐQT	693.477.778	
2	Hoàng Sỹ Tâm	Phó CT HĐQT - TGD	635.687.963	
3	Hà Chí Khoa	TV HĐQT - Phó TGD	520.108.333	
4	Chu Văn Đệ	TV HĐQT - Phó TGD	520.108.333	
5	Phạm Văn Đông	Phó TGD	520.108.333	
6	Nguyễn T. Lan Phương	TV HĐQT độc lập	69.604.891	Thưởng, thù lao
7	Hoàng Văn Linh	TV HĐQT độc lập	69.604.891	Thưởng, thù lao
8	Lê Văn Nghĩa	Kế toán trưởng	115.579.630	Hưởng 03 tháng
9	Ngô Thị Hoa	Trưởng ban kiểm soát	433.423.611	
10	Nguyễn Văn Vinh	Thành viên BKS	24.000.000	Thù lao
11	Phan Thị Thủy	Thành viên BKS	24.000.000	Thù lao
	Tổng cộng		3.625.703.763	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2021, Công ty không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2021, cả nhân các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám Công ty, các cán bộ quản lý và những người liên quan không ký kết bất kỳ hợp đồng hoặc giao dịch nội bộ nào với Công ty, các công ty con và công ty liên kết.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2021, Công ty cổ phần X20 cơ bản thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Số liệu trình bày trong Báo cáo thường niên là số liệu trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT. H03;

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



Đại tá Vũ Văn Nhất